

SWIFT code các chi nhánh ngân hàng Vietcombank

Chi nhánh	SWIFT BIC Code
An Giang An Giang	BFTVVNVX015
An Giang Chau Doc	BFTVVNVX047
Bac Giang Bac Giang	BFTVVNVX073
Bac Lieu Bac Lieu	BFTVVNVX089
Bac Ninh Bac Ninh	BFTVVNVX035
Bien Hoa Bien Hoa	BFTVVNVX048
Binh Duong Binh Duong	BFTVVNVX028
Binh Duong Binh Duong Industrial Zone	BFTVVNVX041
Binh Duong Song Than	BFTVVNVX046
Buon Ma Thuot Dak Lak	BFTVVNVX023
Ca Mau Ca Mau	BFTVVNVX019
Can Tho Can Tho	BFTVVNVX011
Can Tho Tay Do	BFTVVNVX039
Da Lat Da Lat	BFTVVNVX056
Da Nang Da Nang	BFTVVNVX004
Dong Nai Dong Nai	BFTVVNVX012
Dong Nai Nhon Trach	BFTVVNVX040
Dong Thap Dong Thap	BFTVVNVX060
Gia Lai Gia Lai	BFTVVNVX029
Ha Nam Ha Nam	BFTVVNVX090
Ha Tinh Bac Ha Tinh	BFTVVNVX064
Ha Tinh Ha Tinh	BFTVVNVX020
Hai Duong Hai Duong	BFTVVNVX034
Haiphong Haiphong	BFTVVNVX003
Halong Ha Long	BFTVVNVX052
Hanoi Ba Dinh	BFTVVNVX061
Hanoi Chuong Duong	BFTVVNVX054
Hanoi Ha Tay	BFTVVNVX069
Hanoi Hanoi	BFTVVNVX002
Hanoi Head Office	BFTVVNVX
Hanoi Hoan Kiem	BFTVVNVX030
Hanoi Operations Centre	BFTVVNVX001
Hanoi Thang Long	BFTVVNVX049
Hanoi Thanh Cong	BFTVVNVX045
Hanoi Thanh Xuan	BFTVVNVX071
Ho Chi Minh City Ben Thanh	BFTVVNVX033
Ho Chi Minh City Binh Tay	BFTVVNVX025
Ho Chi Minh City Binh Thanh	BFTVVNVX053
Ho Chi Minh City District 5	BFTVVNVX051
Ho Chi Minh City Ho Chi Minh City	BFTVVNVX007
Ho Chi Minh City Ky Dong	BFTVVNVX072
Ho Chi Minh City Phu Tho	BFTVVNVX042
Ho Chi Minh City South Sai Gon	BFTVVNVX018
Ho Chi Minh City Tan Binh	BFTVVNVX044
Ho Chi Minh City Tan Dinh	BFTVVNVX037
Ho Chi Minh City Thu Duc	BFTVVNVX038
Ho Chi Minh City Vinh Loc	BFTVVNVX050
Hue City Hue City	BFTVVNVX016
Hung Yen Hung Yen	BFTVVNVX059
Khanh Hoa Cam Ranh	BFTVVNVX058
Kien Giang Kien Giang	BFTVVNVX009
Kon Tum Kon Tum	BFTVVNVX076
Long An Long An	BFTVVNVX063
Mong Cai Mong Cai	BFTVVNVX055
My Tho Tien Giang	BFTVVNVX067
Nam Dinh Nam Dinh	BFTVVNVX083
Nha Trang Nha Trang	BFTVVNVX006
Ninh Binh Ninh Binh	BFTVVNVX022
Phan Rang Ninh Thuan	BFTVVNVX081
Phan Thiet Binh Thuan	BFTVVNVX062
Phu Yen Phu Yen	BFTVVNVX075
Quang Binh Quang Binh	BFTVVNVX031

Quang Nam Quang Nam	BFTVVNVX065
Quang Ngai Dung Quat	BFTVVNVX057
Quang Ngai Quang Ngai	BFTVVNVX027
Quang Ninh Quang Ninh	BFTVVNVX014
Quang Tri Quang Tri	BFTVVNVX077
Qui Nhon Phu Tai	BFTVVNVX043
Qui Nhon Qui Nhon	BFTVVNVX005
Soc Trang Soc Trang	BFTVVNVX032
Tay Ninh Tay Ninh	BFTVVNVX070
Thai Binh Thai Binh	BFTVVNVX021
Thanh Hoa Thanh Hoa	BFTVVNVX078
Tra Vinh Tra Vinh	BFTVVNVX074
Viet Tri Viet Tri	BFTVVNVX080
Vinh Trung Do	BFTVVNVX086
Vinh Vinh	BFTVVNVX010
Vinh Long Vinh Long	BFTVVNVX079
Vinh Phuc Vinh Phuc	BFTVVNVX036
Vung Tau Vung Tau	BFTVVNVX008